| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ ĐỨC THỊNH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 3725 /KH-UBND | *Đức Thịnh, ngày05 tháng 11 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/ĐU ngày 18/8/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn xã Đức Thịnh**

Thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/ĐU ngày 18/8/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đức Thịnh về thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 28/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong tình hình mới, UBND xã Đức Thịnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động số 26-CTr/ĐU thành công việc phù hợp với chức năng quản lý nhà nước và điều kiện của xã; huy động các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị, thôn và Nhân dân tham gia, phấn đấu xây dựng xã Đức Thịnh không ma túy vào năm 2030.

2. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; phát huy vai trò nòng cốt của Công an xã, sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, gia đình và cộng đồng trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, cai nghiện, quản lý sau cai nghiện và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng.

3. Lấy phòng ngừa là chính, cơ sở là trọng tâm; kết hợp giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại của ma túy. Chủ động kiểm soát tuyến Quốc lộ 8A, khu vực giáp ranh, cơ sở lưu trú, nhà trọ, trường học và địa điểm có nguy cơ; không để hình thành điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy.

4. Mỗi nhiệm vụ phải rõ đơn vị chủ trì, phối hợp, tiến độ và kết quả đầu ra; triển khai thực chất, tiết kiệm, tránh hình thức. Việc kiểm tra, xét nghiệm, lập hồ sơ, quản lý và xử lý vi phạm phải đúng căn cứ, trình tự, thẩm quyền; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và thông tin cá nhân của công dân.

## II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

Triển khai thường xuyên từ khi ban hành Kế hoạch đến năm 2030; duy trì các tiêu chí sau khi được công nhận. Các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. 100% thôn, cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn đưa nội dung phòng, chống ma túy vào chương trình công tác hằng năm; người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện.

2. Phối hợp bảo đảm 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên được tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng, chống ma túy; 100% trường học tổ chức giáo dục kỹ năng nhận biết, phòng tránh ma túy phù hợp với từng độ tuổi.

3. Mỗi thôn duy trì ít nhất 02 hoạt động tuyên truyền hoặc sinh hoạt chuyên đề về phòng, chống ma túy mỗi năm. Toàn xã tổ chức ít nhất 02 đợt tuyên truyền chuyên đề/năm; ưu tiên thanh thiếu niên, người lao động tự do, người đi làm ăn xa trở về và gia đình có người thuộc diện quản lý.

4. 100% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện cư trú trên địa bàn được rà soát, phân loại, lập hồ sơ và quản lý đúng quy định. Tổng rà soát ít nhất 02 lần/năm, đồng thời cập nhật thường xuyên khi có biến động.

5. 100% tin báo, tố giác, phản ánh liên quan đến ma túy được tiếp nhận, phân loại, kiểm tra, xác minh và xử lý theo thẩm quyền; bảo đảm bí mật, an toàn cho người cung cấp thông tin theo quy định.

6. Không để phát sinh điểm, tụ điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; kịp thời phát hiện, xử lý hoạt động mua bán, tàng trữ, vận chuyển, chứa chấp, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và trồng cây có chứa chất ma túy.

7. Phấn đấu 100% thôn, cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự. Hằng năm phối hợp lựa chọn ít nhất 01 mô hình trọng điểm về phòng, chống ma túy để xây dựng, củng cố hoặc nhân rộng.

8. Trên 90% người sau cai nghiện và gia đình có nhu cầu được tư vấn, hỗ trợ tiếp cận y tế, tâm lý, học nghề, việc làm và chính sách an sinh phù hợp; định kỳ 06 tháng đánh giá kết quả hỗ trợ từng trường hợp.

9. Phấn đấu đến năm 2030 xã Đức Thịnh đạt chuẩn "xã không ma túy"; việc tự đánh giá, đề nghị công nhận thực hiện theo bộ tiêu chí và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền tại thời điểm triển khai, bảo đảm phản ánh đúng thực trạng địa bàn.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Tổ chức quán triệt và nâng cao trách nhiệm thực hiện

Tổ chức triển khai Chương trình hành động số 26-CTr/ĐU và Kế hoạch này đến các phòng, ngành, đơn vị, trường học và thôn; rà soát kết quả quán triệt đã thực hiện, bổ sung đối với tập thể, cá nhân chưa được triển khai. Lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống ma túy với phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Phân công lãnh đạo UBND xã phụ trách, các đơn vị bố trí đầu mối theo dõi; đưa kết quả thực hiện vào đánh giá nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng. Người đứng đầu chủ động giải quyết khó khăn thuộc thẩm quyền, không giao khoán toàn bộ nhiệm vụ cho Công an xã.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã. Phối hợp: Công an xã, các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, trưởng thôn; đề nghị các cơ quan Đảng, MTTQ và đoàn thể phối hợp. Kết quả: văn bản triển khai, danh sách đầu mối, nhiệm vụ trong chương trình công tác. Thời gian: trong 15 ngày từ ngày ban hành và duy trì hằng năm.

### 2. Rà soát, quản lý tuyến, địa bàn, cơ sở có nguy cơ

Rà soát, lập danh sách và sơ đồ các tuyến, địa bàn, cơ sở có nguy cơ, tập trung Quốc lộ 8A, khu vực giáp ranh, nhà trọ, cơ sở lưu trú, điểm giao nhận hàng hóa, địa điểm vắng người, nhà bỏ hoang, đất trống, vườn, bãi. Phân công cán bộ theo dõi từng khu vực, xác định nội dung cần phòng ngừa và biện pháp phối hợp xử lý.

Kết hợp quản lý cư trú, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, tuần tra và vận động quần chúng để phát hiện dấu hiệu vi phạm. Trao đổi thông tin với Công an địa bàn giáp ranh, đơn vị nghiệp vụ Công an tỉnh; kịp thời xác minh thông tin về đối tượng, phương tiện, địa điểm nghi vấn.

Chủ trì: Công an xã. Phối hợp: trưởng thôn, tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các đơn vị liên quan. Kết quả: danh sách, sơ đồ nguy cơ và phân công theo dõi. Thời gian: hoàn thành đợt đầu trong năm 2026; cập nhật hằng quý và khi có biến động.

**3. Đổi mới tuyên truyền và phòng ngừa trong thanh thiếu niên**

Biên soạn nội dung ngắn gọn, dễ hiểu; tuyên truyền qua truyền thanh, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, họp thôn, sinh hoạt đoàn thể và trực tiếp tại hộ gia đình. Cảnh báo ma túy tổng hợp, chất hướng thần mới, thủ đoạn pha trộn ma túy vào thực phẩm, đồ uống, tinh dầu, thuốc lá điện tử; nguy cơ từ bóng cười và việc lợi dụng mạng xã hội, dịch vụ chuyển phát để giao nhận ma túy.

Phối hợp nhà trường, gia đình và Đoàn Thanh niên giáo dục kỹ năng nhận biết, từ chối, xử lý khi bị rủ rê; quan tâm giúp đỡ thanh thiếu niên bỏ học, thường xuyên tụ tập ban đêm hoặc có nguy cơ vi phạm. Duy trì mô hình tự quản, tổ liên gia, dòng họ, giáo xứ tham gia phòng ngừa; lựa chọn mô hình trọng điểm có người phụ trách, nội dung hoạt động và đánh giá kết quả cụ thể.

Chủ trì tuyên truyền thường xuyên: Phòng Văn hóa - Xã hội; Công an xã chủ trì nội dung chuyên đề nghiệp vụ. Phối hợp: trường học, trưởng thôn; đề nghị MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp, chủ trì vận động xây dựng mô hình theo Chương trình hành động. Kết quả: tài liệu, lịch tuyên truyền, thống kê hoạt động và hồ sơ mô hình. Thời gian: thường xuyên; bảo đảm chỉ tiêu tại Mục II.

**4. Đấu tranh, xử lý tội phạm và kiểm soát hoạt động liên quan đến ma túy**

Công an xã chủ động triển khai các biện pháp công tác, phối hợp lực lượng nghiệp vụ đấu tranh với tội phạm, vi phạm về ma túy; tăng cường tuần tra vào thời điểm lễ, tết, mùa hè, sự kiện đông người và ban đêm. Tiếp nhận, phân loại, xử lý tin báo, tố giác đúng quy định; vụ việc vượt thẩm quyền phải báo cáo, chuyển cơ quan có thẩm quyền và phối hợp giải quyết.

Kiểm tra cơ sở lưu trú, nhà trọ, cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự theo kế hoạch và khi có căn cứ. Phối hợp cơ quan chuyên môn kiểm tra hoạt động liên quan đến tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần tại cơ sở y tế, quầy thuốc theo chức năng, thẩm quyền. Qua từng vụ việc, xác định sơ hở trong quản lý để kiến nghị khắc phục; không hành chính hóa vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

Chủ trì: Công an xã. Phối hợp: các phòng chuyên môn, Trạm Y tế và cơ quan chức năng có thẩm quyền. Kết quả: hồ sơ tiếp nhận, xử lý; biên bản kiểm tra; kiến nghị khắc phục. Thời gian: thường xuyên, theo kế hoạch cao điểm và tình hình thực tế.

**5. Quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người sau cai nghiện**

Đối chiếu dữ liệu cư trú, hồ sơ quản lý, tài liệu xét nghiệm, xác định tình trạng nghiện và thông tin liên quan để phân loại chính xác từng trường hợp. Thực hiện lập hồ sơ quản lý, cai nghiện tự nguyện, đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc và quản lý sau cai nghiện theo quy định; theo dõi chặt thời hạn và thẩm quyền giải quyết.

Phân công cán bộ, phối hợp đoàn thể, trưởng thôn và gia đình quản lý, giáo dục, giúp đỡ từng người; ghi nhận diễn biến, biến động nơi cư trú và nguy cơ tái nghiện. Xét nghiệm, xác định tình trạng nghiện khi có căn cứ, do cơ quan, người đủ điều kiện thực hiện; không công khai danh sách, hồ sơ sức khỏe trái quy định.

Trạm Y tế phối hợp tư vấn, hỗ trợ sức khỏe, tâm lý, phòng ngừa HIV và bệnh liên quan; hướng dẫn tiếp cận dịch vụ, chuyển cơ sở chuyên môn khi vượt khả năng. Công an xã chuẩn hóa hồ sơ, dữ liệu, phân quyền khai thác, bảo đảm cập nhật thống nhất và an toàn thông tin.

Chủ trì: Công an xã. Phối hợp: Trạm Y tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, trưởng thôn, gia đình và các đoàn thể. Kết quả: hồ sơ quản lý, phân công giúp đỡ và dữ liệu được cập nhật. Thời gian: thường xuyên; tổng rà soát ít nhất 02 lần/năm.

**6. Hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng và phòng ngừa tái nghiện**

Khảo sát nhu cầu hỗ trợ của người sau cai nghiện và gia đình; lập phương án giúp đỡ phù hợp từng trường hợp. Kết nối tư vấn pháp luật, thủ tục hành chính, học nghề, việc làm, nguồn vốn và chính sách an sinh theo điều kiện, đối tượng được hưởng; vận động cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp nhận người đủ điều kiện vào làm việc.

Vận động gia đình phối hợp quản lý, không bao che vi phạm, không kỳ thị; thông báo kịp thời dấu hiệu tái sử dụng ma túy hoặc biến động cần theo dõi. Lồng ghép hỗ trợ với giảm nghèo, xây dựng gia đình văn hóa và hoạt động cộng đồng; đánh giá kết quả thực chất qua việc tiếp cận dịch vụ, học nghề, việc làm và ổn định cuộc sống.

Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội. Phối hợp: Công an xã, Trạm Y tế, Phòng Kinh tế, trưởng thôn; đề nghị MTTQ, đoàn thể và cơ sở sản xuất, kinh doanh phối hợp. Kết quả: danh sách nhu cầu, nội dung hỗ trợ và kết quả thực hiện. Thời gian: theo nhu cầu, đánh giá 06 tháng/lần; bảo đảm chỉ tiêu trên 90% tại Mục II.

**7. Bảo đảm nguồn lực, tập huấn và kiểm tra thực hiện**

Các đơn vị lập dự toán nhiệm vụ được giao; Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu UBND xã cân đối kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm, ưu tiên tuyên truyền, tập huấn, xét nghiệm, quản lý và hỗ trợ mô hình. Lồng ghép nguồn lực chương trình liên quan, huy động nguồn xã hội hóa hợp pháp, tự nguyện, công khai; quản lý, thanh quyết toán đúng quy định.

Công an xã phối hợp các đơn vị tổ chức hoặc đề xuất tập huấn pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, tiếp nhận thông tin và phối hợp quản lý tại cộng đồng cho cán bộ chuyên môn, trưởng thôn, tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và lực lượng tham gia.

Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp Công an xã tham mưu kiểm tra ít nhất 01 lần/năm, kiểm tra đột xuất khi cần thiết; theo dõi việc khắc phục hạn chế. Kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng; chấn chỉnh, xem xét trách nhiệm theo thẩm quyền đối với trường hợp thiếu trách nhiệm, thực hiện hình thức.

**IV. TIẾN ĐỘ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Tiến độ thực hiện**

Năm 2026: trong 15 ngày từ ngày ban hành Kế hoạch, các đơn vị triển khai nhiệm vụ, xác định đầu mối và gửi nội dung thực hiện về Công an xã. Trước ngày

31/12/2026, hoàn thành rà soát ban đầu địa bàn, cơ sở, người thuộc diện quản lý; đánh giá kết quả đã thực hiện trong năm, xác định hạn chế và xây dựng nhiệm vụ năm 2027. Không tính các hoạt động chưa thực hiện vào kết quả báo cáo.

Giai đoạn 2027 - 2029: duy trì đầy đủ các chỉ tiêu hằng năm; củng cố mô hình, nâng chất lượng quản lý và hỗ trợ sau cai nghiện; rà soát mức độ đáp ứng các tiêu chí xã không ma túy, xác định nội dung còn thiếu và biện pháp khắc phục. Sơ kết giữa giai đoạn trong năm 2028 hoặc theo chỉ đạo cấp trên.

Năm 2030: tổng rà soát, đánh giá từng tiêu chí; hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận xã không ma túy khi đủ điều kiện; tổng kết giai đoạn và xây dựng nhiệm vụ duy trì kết quả sau năm 2030.

**2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Công an xã là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện; hướng dẫn nội dung báo cáo, theo dõi chỉ tiêu, đôn đốc tiến độ, tổng hợp kết quả và tham mưu sơ kết, tổng kết. Những nội dung vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo UBND xã, Công an cấp trên để được hướng dẫn.

Văn phòng HĐND và UBND xã theo dõi chỉ đạo, phối hợp kiểm tra, bố trí nội dung giao ban. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì nhiệm vụ tuyên truyền, phối hợp nhà trường, hỗ trợ xã hội và tham mưu thi đua, khen thưởng theo chức năng. Phòng Kinh tế tham mưu kinh phí và lồng ghép nguồn lực. Trạm Y tế thực hiện nhiệm vụ y tế theo chức năng, điều kiện chuyên môn và phân công.

Các trường học đưa nội dung phòng, chống ma túy vào kế hoạch giáo dục, phối hợp gia đình quản lý, hỗ trợ học sinh. Trưởng thôn tổ chức tuyên truyền, nắm tình hình, phản ánh kịp thời và phối hợp giúp đỡ tại cộng đồng. Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia theo phân công, hướng dẫn của Công an xã.

Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động, xây dựng mô hình, giúp đỡ người sau cai nghiện và giám sát thực hiện; phối hợp với các cơ quan Đảng trong quán triệt, kiểm tra, đánh giá Chương trình hành động, bảo đảm đúng chức năng, thẩm quyền.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị, trường học và trưởng thôn báo cáo kết quả 06 tháng trước ngày 05/6, báo cáo năm trước ngày 05/12 về UBND xã qua Công an xã; nội dung phát sinh sau thời điểm báo cáo được cập nhật, bổ sung. Thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu; vụ việc phức tạp, nguy cơ hình thành điểm, tụ điểm phải phản ánh ngay để chỉ đạo xử lý.

Công an xã tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Đảng ủy xã và cơ quan cấp trên theo thời hạn được yêu cầu; trường hợp lịch báo cáo của cấp trên sớm hơn, thông báo các đơn vị điều chỉnh thời hạn gửi. Tổ chức sơ kết 06 tháng, tổng kết hằng năm gắn với đánh giá trách nhiệm của từng đơn vị.

Báo cáo phải thể hiện kết quả từng chỉ tiêu; số hoạt động tuyên truyền, mô hình; số trường hợp thuộc diện quản lý và biến động; tình hình tiếp nhận, xử lý thông tin; kết quả hỗ trợ sau cai nghiện; kinh phí; khó khăn và kiến nghị. Số liệu phải có căn cứ, tránh trùng lặp, phân biệt kết quả đã hoàn thành với nhiệm vụ đang thực hiện; hồ sơ có thông tin cá nhân được quản lý, chuyển nhận đúng quy định.

Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị, trường học, trưởng thôn nghiêm túc triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện. Khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND xã qua Công an xã để tổng hợp, tham mưu xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***
- UBND tỉnh, Công an tỉnh (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể xã;
- Các phòng, ngành, đơn vị, trường học;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, CA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Hải**